TÒA ÁN NHÂN DÂN H.QUẾ VÕ **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 198/2018/HSST
Ngày 28/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ - TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Sỹ Cây.

Các Hội Thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Hãn, cán bộ hưu xã Việt Hùng, huyện Quế Võ.

2. Ông Nguyễn Thế Sách, cán bộ hưu xã Nhân Hòa, huyện Quế Võ.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thứ, Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Phụng, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 202/2018/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2018. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 200 /2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2018, đối với bị cáo.

Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh năm 1985.

HKTT: Thôn Chùa, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Văn hóa: 9/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Bố đẻ: Nguyễn Văn Tuấn, sinh năm 1964. Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Hạnh, sinh năm 1965. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất. Vợ: Nguyễn Thị Sang, sinh năm 1988 (đã ly hôn). Con: Có 03 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án: Ngày 31/5/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xử phạt 05 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội đánh bạc. T chưa chấp hành xong phần án phí và tiền phạt.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/8/2018 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo lời khai của Nguyễn Văn T thì T là đối tượng đã từng sử dụng ma Ty từ nhiều năm nay.

Khoảng 10 giờ ngày 28/8/2018 T điều khiển xe mô tô BKS 98D1- 119.06 đi từ khu công nghiệp Đình Trám, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang sang nhà bạn của T là Tỉnh ở thôn Mao Dộc, xã Phượng Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh chơi. Khi đến nhà gặp Tỉnh, T và Tỉnh ngồi uống nước khoảng 15 phút thì T có rủ Tỉnh đi sang khu công nghiệp Yên Phong chơi, Tỉnh đồng ý. Sau đó Tỉnh có nói với T "*Mày cầm cái này ra đưa cho đứa em anh ở đầu đường rồi mang tiền về cho anh*", đồng thời Tỉnh đưa cho T 01 Ti nilong màu trắng, bên trong chứa các chất hạt tinh thể màu trắng. T biết đó là ma Ty, T cầm ở tay rồi đi xe mô tô ra quốc lộ 18 và đi về hướng Bắc Ninh được khoảng 100 m thì thấy Nguyễn Văn Vi, sinh năm 1990 người thôn Mao Dộc, xã Phượng Mao và Trần Văn Điệp, sinh năm 1992 người thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ đang đứng ở rìa đường gần nhà nghỉ Hương Quê ở thôn Giang Liễu. Khi thấy T đi xe đến, Vi vẫy tay, T đi đến chỗ Vi và Điệp đang đứng rồi đưa cho Vi Ti ma Ty. Vi cầm Ti ma Ty ở lòng bàn tay phải đồng thời đưa cho T tờ tiền 200.000 đồng. T cầm tiền ở lòng bàn tay phải thì đúng lúc này bị lực lượng Công an huyện Quế Võ phối hợp với Công an xã Phương Liễu bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu được gồm: Thu giữ tại lòng bàn tay phải của Vi 01 Ti nilong màu trắng, bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng. Thu giữ 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng tại lòng bàn tay phải của T. Khi bắt giữ lực lượng Công an cũng thu giữ của T 01 điện thoại di động OPPO màu vàng, 01 điện thoại Nokia màu xanh đã qua sử dụng và 01 xe máy Dream BKS 98D1- 119.06. Việc bắt quả tang và thu giữ tang vật được lập biên bản đúng quy định.

Tại bản Kết luận giám định số 952/KLGĐ-PC54 ngày 28/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: "*Chất tinh thể màu trắng bên trong một Ti nilong màu trắng có khối lượng là 0,0385 gam là ma Ty, loại ma Ty: Methamphetamine*".

Tại cơ quan điều tra, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma Ty của mình vào ngày 28/8/2018.

Với nội dung trên, bản Cáo trạng số 158/CTr-VKS ngày 12/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố Nguyễn Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma Ty" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh tụng bị cáo T cũng đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi bán trái phép chất ma Ty của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ sau khi phân tích lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và toàn bộ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma Ty". Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1

Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ Luật hình sự, xử phạt T từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo. Miễn phạt bổ sung đối với bị cáo. Vật chứng vụ án; Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy tang vật là số ma Ty còn lại sau giám định, tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng tiền thu lời bất chính. Đối với 02 chiếc điện thoại là tài sản của T không dùng vào việc phạm tội nên trả lại T nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Bị cáo T nhận tội và không tham gia tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để kết luận; Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 28/8/2018, tại khu vực gần nhà nghỉ Hương Quê, thuộc thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, bị cáo T đã bị bắt quả tang có hành vi bán trái phép cho Nguyễn Văn Vi số ma Ty chất Methamphetamine có khối lượng 0,0385 gam thu được số tiền 200.000 đồng.

Hành vi bán số ma Ty Methamphetamin thuộc danh mục Nhà nước cấm sử dụng theo Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ của bị cáo T đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma Ty", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ Luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ truy tố bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma Ty là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho cộng đồng và xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma Ty, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, về sâu xa nó cũng là nguyên nhân của các tệ nạn xã hội khác như trộm cắp, cướp giật. Do vậy hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma Ty là loại tội phạm mà cả xã hội đang lên án và tích cực đấu tranh. Do vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội sau này.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Bị cáo T có 01 tiền án về tội đánh bạc, ngày 31/5/2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xử phạt 05 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội đánh bạc, bị cáo chưa chấp hành xong phần

án phí và tiền phạt nên chưa được xóa án tích. Lần phạm tội lần này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đây là những tình tiết để Hội đồng xét xử cân nhắc khi lượng hình đối với bị cáo.

Ngoài hình phạt chính điều luật còn quy định có thể áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo, xét thấy bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập ổn định, bị cáo lại nghiện ma Ty nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Liên quan đến vụ án có Nguyễn Văn Vi là người mua ma Ty của T, sau khi bị bắt giữ Vi đã thành khẩn khai báo và do lượng ma Ty cũng chưa đủ để khởi tố Vi về tội tàng trữ trái phép chất ma Ty nên Cơ quan điều tra đã cho Vi về nhà nhưng sau đó xác minh không có ai là Vi có địa chỉ tại thôn Mao Dộc, xã Phương Mao, huyện Quế Võ như Vi đã khai báo, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh và xử lý sau. Đối với người đàn ông tên Tỉnh mà T khai ở thôn Mao Dộc, xã Phượng Mao, huyện Quế Võ là người đưa ma Ty cho T. Qua xác minh trên địa bàn có người đàn ông tên Nguyễn Đình Tỉnh, sinh năm 1976 nhưng hiện Tỉnh không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra đã tách ra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau đối với Tỉnh là phù hợp. Đối với Trần Văn Điệp, sinh năm 1992 khai người thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu khi đi cùng với Vi không biết việc Vi rủ đi là để mua ma Ty nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với Điệp là có căn cứ.

Tang vật vụ án: Mẫu vật còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng là tiền thu lời bất chính đã thu giữ của bị cáo T. Đối với 01 điện thoại di động OPPO màu vàng, 01 điện thoại Nokia màu xanh đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo T, đây là tài sản riêng của T không liên quan đến tội phạm nên trả lại T nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án phí. Chiếc xe máy Dream BKS 98D1- 119.06 quá trình điều tra xác định T mượn của anh Nguyễn Văn Tám, sinh năm 1991 người thôn Đanh, xã Bằng An, huyện Quế Võ, khi cho T mượn anh Tám không biết việc T dùng vào hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại anh Tám là có căn cứ.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38; Điều 47 Bộ Luật hình sự. Điều 106; Điều 329 Bộ Luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt: Nguyễn Văn T 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2018 là ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/11/2018 để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật chứng còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo. Trả lại bị cáo T 01 điện thoại di động OPPO màu vàng, 01 điện thoại Nokia màu xanh đã qua sử dụng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/11/2018 giữa Công an huyện Quế Võ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh).

Án phí: Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận
-TAND tỉnh Bắc Ninh.
-VKSND tỉnh Bắc Ninh.
-VKSND huyện Quế Võ.
-Công an huyện Quế Võ.
-Chi cục THA dân sự huyện Quế Võ.
-Những người tham gia tố tụng.
-Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

Nguyễn Sỹ Cây